

Bản án số: 07/2024/HS-ST  
Ngày 05-3- 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Quang.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Như Huân;

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1988 tại huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức M và bà Đỗ Thị T; có vợ Nguyễn Thị N (đã ly hôn) và 03 con; tiền án: Bản án số 329/2019/HSST ngày 27/11/2019 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 247/2020/HSST ngày 17/8/2020 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt với 09 tháng tù không cho hưởng án treo tại Bản án số 329/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thành hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 03/9/2023; có mặt.

**- Bị hại:**

Cháu Trần Như Q, sinh năm 2006;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

Cháu Hoàng Linh C, sinh năm 2006;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người đại diện của bị hại:*

Ông Trần Hồng Q, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định đại diện của cháu Trần Như Q; vắng mặt.

Ông Hoàng Minh S, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định đại diện của cháu Hoàng Linh C; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Cháu Trần Mỹ D, sinh năm 2008;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Hồng Q, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định đại diện của cháu Trần Mỹ D; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Cháu Lê Thuý H.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Ngọc G đã hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn huyện L, tỉnh Nam Định bằng thủ đoạn như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 20 giờ ngày 22/4/2023, G điều khiển xe Mô tô Yamaha Sirius biển số 29Z4-31xx đến địa bàn huyện L nhằm mục đích tìm người đi đường có sơ hở để giật lấy tài sản. Khi đến khu vực đèo Liệt sỹ thị trấn M, huyện L phát hiện thấy cháu Lê Thuý H, sinh năm 2006; trú tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định điều khiển xe đạp điện trên đường nội bộ liên cơ quan hành chính huyện L chở cháu Hoàng Thị Linh C, sinh năm 2006; trú tại thôn Đ cùng xã đang sử dụng điện thoại di động. Quan sát thấy vắng người, G đuổi theo áp sát bên trái hai cháu và dùng tay phải giật chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphon 8Plus trên tay cháu C rồi phóng xe tẩu thoát. Sau khi về nhà, G dò mật khẩu nhưng không mở được điện thoại nên tháo sim vất đi rồi sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn G” đăng thông tin lên mạng xã hội bán chiếc điện thoại của cháu C cho một người không quen biết lấy 800.000 đồng.

**Lần thứ hai:** Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, G tiếp tục điều khiển xe Mô tô Yamaha Sirius biển số 29Z4-31xx theo đường Đại lộ Thiên trường đến địa bàn huyện L tìm người đi đường có sơ hở để giật lấy tài sản. Trên đường đi, G tháo biển số xe cất vào cốp rồi di chuyển đến đoạn đường rẽ vào thôn B, xã H thì

phát hiện thấy cháu Trần Mỹ D, sinh năm 2008; trú tại thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định điều khiển xe đạp điện chở chị gái là Trần Như Q, sinh năm 2006 ngồi phía sau đang cầm trên tay 02 chiếc điện thoại di động. G bám theo áp sát bên trái hai cháu và dùng tay phải giật chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên tay cháu Q rồi phóng xe ra Quốc lộ 21A tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được 02 chiếc điện thoại, G dò tìm được mật khẩu chiếc Iphon 8 Plus của cháu Trần Mỹ D liền đăng nhập xoá tài khoản Icloud, chiếc điện thoại Iphon XS còn lại của cháu Trần Như Q thì không mở được mật khẩu nên tháo sim vất đi rồi sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn G” đăng tin bán 02 chiếc điện thoại cho một người không quen biết lấy 2.500.000 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 02/9/2023 cháu Trần Như Q có đơn trình báo vụ việc đến Công an xã H, huyện L. Ngày 17/9/2023, cháu Hoàng Thị Linh có đơn trình báo vụ việc đến Công an huyện L. Kết quả điều tra, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Ngọc G là thủ phạm gây ra hai vụ chiếm đoạt tài sản của các bị hại như trên và tiến hành thu giữ các vật chứng liên quan.

Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon 8 Plus màu trắng, bản 64 GB, đã qua sử dụng, có giá trị 3.100.000đ; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon XS màu vàng gold, bản 64 GB, đã qua sử dụng, có giá trị 5.133.000đ.

Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon 8 Plus màu hồng, bản 64 GB, đã qua sử dụng, có giá trị 3.500.000đ.

Các bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu G phải bồi thường những chiếc điện thoại bị chiếm đoạt theo giá trị mà Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xác định, cụ thể: Cháu Trần Như Q yêu cầu bồi thường 3.100.000đ; cháu Trần Mỹ D yêu cầu bồi thường 5.133.000đ; cháu Hoàng Thị Linh C yêu cầu bồi thường 3.500.000đ.

Chiếc xe Mô tô Yamaha Sirius biển số 29Z4-31xx của G sử dụng làm phương tiện phạm tội được xác định là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị T, sinh năm 1969; trú tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Bà T là mẹ G, không biết việc G sử dụng xe của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe này cho bà T.

Đối với những người không rõ lai lịch đã mua điện thoại của G, Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nên đã tách ra để điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 01/CT- VKS-ML ngày 12/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc G về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; xác

định bị cáo hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại trên địa bàn huyện Mỹ Lộc, mỗi lần đều cấu thành tội “Cướp giạt tài sản” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; ngoài ra, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội ngày 22/4/2023 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo G thành khẩn khai nhận rõ từng lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình trên địa bàn huyện L, tỉnh Nam Định như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; xác nhận kết luận giám định và định giá tài sản đã chiếm đoạt là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm về hậu quả do bản thân đã gây ra. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc G phạm tội “Cướp giạt tài sản”; căn cứ áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 171; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù; trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt; căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại cùng số tiền 350.000đ thu giữ của bị cáo và tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật dụng không còn giá trị sử dụng do bị cáo không có nhu cầu nhận lại theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc, tỉnh Nam Định. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết quả thực nghiệm điều tra vụ án; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố

tụng hình sự; lời khai người làm chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 22/4/2023, trên trục đường nội bộ liên cơ quan hành chính tại khu vực trước công trụ sở Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Nam Định, Nguyễn Ngọc G điều khiển xe Mô tô Yamaha Sirius biển số 29Z4-31xx đi áp sát xe đạp điện của cháu Lê Thuý H, sinh năm 2006; trú tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định đang di chuyển cùng chiều chở cháu Hoàng Thị Linh C, sinh năm 2006 người cùng xã rồi thực hiện hành vi giật chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphon 8Plus trên tay cháu C có giá trị 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) sau đó phóng xe tẩu thoát.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, trên đường Đại lộ Thiên trường rẽ vào trục đường thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định, Nguyễn Ngọc G điều khiển xe Mô tô Yamaha Sirius biển số 29Z4-3135 đi áp sát xe đạp điện của Trần Mỹ D, sinh năm 2008 đang di chuyển cùng chiều chở cháu Trần Như Q, sinh năm 2006 cùng trú tại thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định rồi thực hiện hành vi giật chiếm đoạt từ trên tay cháu Q chiếc điện thoại Iphon 8 Plus có giá trị 3.100.000đ và chiếc điện thoại Iphon XS có giá trị 5.133.000đ sau đó phóng xe tẩu thoát.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xác định bị cáo sử dụng xe Mô tô để thực hiện hành vi giật chiếm đoạt tài sản người đi đường là thủ đoạn nguy hiểm; bản thân bị cáo đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo 02 lần cùng một thủ đoạn, mỗi lần chiếm đoạt tài sản của người khác đều cấu thành tội “Cướp giật tài sản” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc G là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó không những gây bất bình, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Việc bị cáo sử dụng xe Mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi cướp giật tài sản người đi đường là thủ đoạn hết sức táo bạo và nguy hiểm. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của nạn nhân nói riêng và những người tham gia giao thông khác nói chung. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, lịch sử nhân thân đã nhiều lần bị Tòa án kết án phạt tù về các tội phạm khác nhau, trong đó có tội chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, bị cáo đã không lấy đó làm những

bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, vẫn lối sống buông thả, không chịu lao động và tu dưỡng nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên một lần nữa lại dấn thân vào con đường phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự là khó cải tạo, luôn có tâm lý coi thường và thách thức pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết là yếu tố định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải và đã tự thú về hành vi phạm tội ngày 22/4/2023 đó là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản là những chiếc điện thoại bị chiếm đoạt theo giá trị mà Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự đã xác định, cụ thể: cháu Trần Như Q yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại Iphon XS là 3.100.000đ; cháu Trần Mỹ D yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại Iphon 8 Plus là 5.133.000đ; cháu Hoàng Thị Linh C yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại Iphon 8 Plus là 3.500.000đ. Xét yêu cầu của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận những yêu cầu này và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo hiện đồng con, vợ đã ly hôn, kinh tế có phần khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và nhãn hiệu Oppo A5 thu giữ được xác định là phương tiện liên lạc của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc Clê kim loại màu trắng; 01 đôi dép xốp màu trắng; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Honda; 01 bộ quần áo bò; 01 ví giả da màu nâu và 06 chiếc sim điện thoại đã thu giữ được xác định là công cụ và trang phục của bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật dụng không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu, tiêu huỷ.

Số tiền 350.000đ thu giữ của bị cáo được xác định do phạm tội mà có nên cần tiếp tục được bảo lưu để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc G phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 171; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo G 05 (Năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 03 tháng 9 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo G phải bồi thường cháu Trần Như Q, sinh năm 2006; trú tại: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng); bồi thường cháu Trần Mỹ D, sinh năm 2008; trú tại: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định số tiền 5.133.000đ (Năm triệu một trăm ba ba nghìn đồng); bồi thường cháu Hoàng Thị Linh C, sinh năm 2006; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5; tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc Clê, 01 đôi dép, 01 mũ bảo hiểm, 01 bộ quần áo, 01 ví giả da và 06 chiếc sim điện thoại theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Bảo lưu số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án phí dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo phải chịu 586.650đ (Năm trăm tám sáu nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Đối với khoản tiền phải thi hành án trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà bị cáo không nộp thì hàng tháng phải chịu lãi

suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Quang**